

KINH NGHIỆM CỦA TRUNG QUỐC VÀ Ý NGHĨA GIÁ TRỊ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ VIỆT NAM ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ

● TRƯƠNG NAM TRUNG

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Email: tntrung99@gmail.com

DOI: 10.62831/nckh.2026.355.v1

TÓM TẮT:

Bài viết sử dụng phương pháp trừu tượng hóa khoa học kết hợp với phương pháp phân tích, tổng hợp các tài liệu thứ cấp nhằm nghiên cứu kinh nghiệm của Trung Quốc trong phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc phát huy sức mạnh của thị trường trong nước, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, bảo đảm an ninh kinh tế có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình phát triển bền vững của quốc gia. Trên cơ sở đó, bài viết rút ra một số giá trị tham khảo và đề xuất các hàm ý chính sách nhằm góp phần xây dựng nền kinh tế Việt Nam độc lập, tự chủ, có khả năng thích ứng tốt hơn trước các biến động của môi trường kinh tế quốc tế.

Từ khóa: độc lập tự chủ, kinh nghiệm, kinh tế thị trường, kinh tế, Trung Quốc.

1. Đặt vấn đề

Trong hơn 4 thập kỷ qua, Trung Quốc đã chuyển mình từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang mô hình “Kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc”, kết hợp giữa cơ chế thị trường với sự can thiệp có chủ đích và mạnh mẽ của Nhà nước. Một trọng tâm xuyên suốt của chiến lược phát triển là xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ (economic self-reliance) trên cơ sở phát huy sức mạnh của thị trường nội địa và sử dụng hiệu quả công cụ chính sách của Nhà nước trong bối cảnh toàn cầu hóa khó lường, nhất là trong giai đoạn từ năm 2020 đến nay, những thách thức cạnh tranh Mỹ - Trung, siết công nghệ, gián đoạn chuỗi cung ứng, gây áp lực

cả về địa kinh tế - chính trị gay gắt đối với nền kinh tế Trung Quốc. Bài viết giới thiệu một số kinh nghiệm nổi bật của Trung Quốc về xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.

2. Kinh nghiệm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trên cơ sở sức mạnh thị trường nội địa và vai trò của nhà nước

2.1. Chiến lược “lưu thông kép”, ưu tiên thị trường nội địa làm trụ cột

Chu trình kép “Dual Circulation” (2020) được đề xuất vào ngày 14/5/2020, sau đó Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa 19 (tháng 10/2020) xây dựng chính thức trở thành trục chính của chiến lược phát triển dài hạn (NDRC, 2022), nhằm phát huy thị

trường trong và ngoài nước, tạo nên vòng tuần hoàn kép trong lưu thông, với trọng tâm chuyển từ xuất khẩu sang phát triển nội lực: tăng cầu trong nước, đồng thời duy trì thị trường và chuỗi cung ứng quốc tế nhưng với vị thế “nội thị làm chủ đạo”, nhằm tận dụng quy mô thị trường nội địa để nuôi dưỡng công nghiệp công nghệ cao và giảm rủi ro, bất ổn từ thị trường bên ngoài. Thực hiện các biện pháp khuyến khích tiêu dùng nội địa, tạo cơ hội cho doanh nghiệp Trung Quốc tích lũy năng lực công nghệ, logistics và thị phần trước khi mở rộng ra nước ngoài.

Trung Quốc thực hiện chiến lược “Lưu thông kép” (Dual Circulation Strategy) chuyển mạnh sang mô hình sản xuất - kinh doanh dựa trên tiêu dùng, dịch vụ và đổi mới công nghệ trong tăng trưởng kinh tế quốc gia, nhằm từng bước giảm phụ thuộc vào xuất khẩu và đầu tư công (Dang Hoang Linh, 2022). Từ đó, thị trường nội địa đã trở thành trụ cột chiến lược trong mô hình tăng trưởng nội sinh dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, vai trò trung tâm của Nhà nước ngày càng được khẳng định trong định hướng, hỗ trợ, bảo vệ, định hướng thực hiện các mục tiêu công nghiệp chiến lược nhằm tăng cường khả năng tự cung, tự cấp, giảm phụ thuộc vào công nghệ và chuỗi cung ứng nước ngoài, đồng thời tận dụng quy mô thị trường nội địa làm bệ đỡ cho tăng trưởng kinh tế quốc gia.

2.2. Thực hiện chính sách công nghiệp có mục tiêu “Made in China 2025” và quỹ nhà nước

Nhà nước thực hiện chính sách công nghiệp có mục tiêu hỗ trợ các ngành then chốt (bán dẫn, robot, xe điện, thiết bị y tế...), “Chương trình Made in China 2025” kết hợp hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế, bảo vệ thị trường nội địa và khuyến khích mua bán và sáp nhập, tích hợp chuỗi cung ứng để “thay thế nhập khẩu” ở các mắt xích chiến lược (Dang Hoang Linh, 2022). Phát triển quỹ nhà nước quy mô lớn được thành lập quỹ đầu tư quốc gia, như mô hình quỹ “Big Fund” cho ngành thiết kế vi mạch (IC), trợ cấp địa phương, và hợp đồng công - tư để tạo sức ép quy mô và chuỗi tích hợp sản xuất công nghệ. Những chính sách này được thực hiện nhanh trong ngành sản xuất ô tô điện, phát triển năng lượng tái tạo, công nghiệp dẫn, robot, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI)... Các doanh nghiệp trong nước được hỗ trợ nguồn vốn đầu tư mạnh vào

R&D, mô hình công - tư, hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp được khuyến khích nhằm rút ngắn khoảng cách giữa nghiên cứu và ứng dụng, ưu tiên các chuỗi giá trị chiến lược (AI, chip, vi mạch, vật liệu bán dẫn, tự động hóa). Vai trò của nhà nước kết hợp hỗ trợ các nguồn lực, đặc biệt là vốn cùng với định hướng chiến lược dài hạn để doanh nghiệp trong nước không ngừng đổi mới sáng tạo, làm chủ và tự chủ công nghệ hoàn toàn để thực hiện chính sách công nghiệp “Made in China”.

2.3. Thúc đẩy tiêu dùng nội địa là động lực cho tăng trưởng kinh tế để trở thành siêu cường kinh tế

Trung Quốc có thị trường nội địa lớn nhất thế giới với dân số hơn 1,4 tỷ người, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng từ 53.900 tỷ nhân dân tệ lên 114.400 tỷ nhân dân tệ, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 16.500 nhân dân tệ lên 35.100 nhân dân tệ, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tăng từ 24.400 tỷ nhân dân tệ lên 39.100 tỷ nhân dân tệ, giá trị tăng thêm của ngành sản xuất tăng từ 16.980 tỷ nhân dân tệ lên 31.400 tỷ nhân dân tệ; có thị trường tiêu dùng trong nước và năng lực sản xuất lớn mạnh, kết nối hiệu quả với chuỗi giá trị toàn cầu (Hữu Hưng, 2022).

Chính phủ Trung Quốc thực hiện các chính sách về phía cung để “kích” tiêu dùng, tháng 7/2024 công bố phân bổ 300 tỷ nhân dân tệ (41,5 tỷ USD) từ nguồn quỹ trái phiếu, trợ cấp, phiếu giảm giá để “đổi cũ lấy mới” từ thiết bị gia dụng đến đồ điện tử cao cấp, thiết bị xanh, thông minh; nâng số lượng thiết bị gia dụng đủ điều kiện nhận trợ cấp từ 8 loại (2024) lên 12 loại (2025). Chính sách kích thích tiêu dùng “đổi cũ lấy mới” là sáng kiến của Chính phủ nhằm đối phó với tình trạng lĩnh vực tiêu dùng đang gặp khó khăn do khủng hoảng bất động sản, cải thiện môi trường tiêu dùng, làm phong phú thêm nguồn cung, nâng cao hiệu quả đầu tư và mở rộng toàn diện nhu cầu trong nước (Nguyễn Thành Trung, 2025).

Động lực tiêu dùng đã hỗ trợ mạnh mẽ để thúc đẩy phát triển chất lượng cao, tạo ra cuộc sống chất lượng cao và xây dựng mô hình phát triển mới, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư hệ sinh thái logistics, fintech hiện đại: thanh toán số, kho liên kết, giao hàng nhanh, tăng tần suất mua bán. Đồng thời, sự phát triển của thương mại điện tử, mở rộng tiêu dùng của tầng lớp trung lưu ở khu vực đô thị, tầng lớp Gen-Z có

điều kiện về thu nhập và am hiểu Internet đã thúc đẩy mua hàng trực tuyến. Động lực cầu làm thị trường nội địa phát triển. Khi sức cầu thị trường tiêu thụ nội địa lớn mạnh tác động thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, cấu trúc chuỗi cung ứng, mạng lưới phân phối, logistics, kho bãi, vận chuyển giao hàng ngày càng tự động hóa; đa dạng hóa mô hình sản xuất kinh doanh mới, thương mại điện tử, livestream, giao dịch điện tử, mua sắm trực tuyến ngày càng phát triển, tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp đổi mới mô hình kinh doanh (Feng Qiyu, 2025).

Như vậy, thị trường nội địa Trung Quốc chuyển từ “bên đệm” sang động lực chủ đạo của tăng trưởng dựa vào tiêu dùng nội địa của nền kinh tế. Theo Báo cáo thường niên kinh tế Trung Quốc năm 2023, tổng doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng năm 2023 đạt 47,1 nghìn tỷ Nhân dân tệ, mức cao kỷ lục, tăng 7,2% so với năm trước; trong khi, doanh thu bán lẻ dịch vụ 11 tháng đầu năm tăng 19,5% so với cùng kỳ năm 2022, tăng hơn 0,5 điểm phần trăm so với giai đoạn từ tháng 1/2023 đến tháng 10/2023 (Nguyễn Thị Hạ, 2024).

2.4. Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp chiến “tự lực tự cường” về công nghệ

Tháng 9/2023, Chính phủ Trung Quốc đã phê duyệt thành lập quỹ đầu tư công nghiệp bán dẫn mới, quy mô 300 tỷ NDT (khoảng 40 tỷ USD), tập trung vào phát triển thiết bị và vật liệu chế tạo chip; cùng với đó thực hiện các chính sách ưu đãi thuế, trợ cấp cho doanh nghiệp bán dẫn, điện toán đám mây, năng lượng mới... Thực hiện gói ưu đãi thuế trị giá 520 tỷ NDT (khoảng 72 tỷ USD) từ năm 2023 đến 2027 về gia hạn/miễn giảm thuế mua xe điện, ưu đãi cho xe điện về biển số, đỗ xe... thúc đẩy phát triển công nghệ xanh, năng lượng sạch. Năm 2023, chi 6,3 nghìn tỷ NDT (khoảng 890 tỷ USD) vào năng lượng sạch, công nghiệp năng lượng sạch đóng góp khoảng 40% tăng trưởng GDP. Thực hiện chiến lược làm chủ công nghệ chip, hệ điều hành, AI... cho phát triển kinh tế số theo chuẩn riêng, nhằm tạo hệ sinh thái công nghệ “có chủ quyền” (Nguyễn Thanh Sinh, 2024).

2.5. Một số thách thức đặt ra trong thời gian tới

Trung Quốc thành công rất lớn về xây dựng nền kinh tế độc, lập tự chủ trên cơ sở phát huy sức mạnh của thị trường và vai trò của Nhà nước, đạt tiến bộ lớn trong ngành xe điện (Electric Vehicle - EV), năng

lượng tái tạo và sản xuất chế tạo thông minh. Tuy nhiên cũng cho thấy xuất hiện những thách thức về tự chủ “hoàn toàn” trong các mắt xích công nghệ cao chip bán dẫn, bảo vệ quyền sở hữu công nghệ, tính minh bạch trong cạnh tranh, gây căng thẳng địa-chính-trị với các đối tác lớn. Thị trường nội địa lớn, nhưng mức chi tiêu hộ gia đình Trung Quốc (tỷ trọng tiêu dùng trong GDP) vẫn được nhìn nhận là có thể cao hơn, nên Nhà nước đã xác định việc tăng tỷ lệ tiêu dùng hộ gia đình là mục tiêu chiến lược (Michael Collins, 2021). Nếu chỉ dựa vào chủ yếu thị trường nội địa mà không chú trọng đổi mới công nghệ, tái cơ cấu nguồn vốn của địa phương và doanh nghiệp thì vẫn tiềm ẩn rủi ro kinh tế. Ngoài ra, bất bình đẳng thu nhập, tỷ lệ lạm phát, chi phí sinh hoạt tại các đô thị lớn, nhà ở, giáo dục ở mức cao... cũng ảnh hưởng tới khả năng tiêu dùng của người dân. Nhận diện những vấn đề đặt ra như trên để hạn chế rủi ro, giúp doanh nghiệp và nền kinh tế tránh “bẫy” hiệu quả thấp.

3. Ý nghĩa, giá trị của những kinh nghiệm của nước ngoài và hàm ý chính sách đối với Việt Nam

Thứ nhất, xác định chiến lược công nghiệp rõ ràng kết hợp với chính sách tài chính

Nhà nước cần kiên trì thực hiện chiến lược công nghiệp nội sinh dài hạn, kết hợp sử dụng nguồn vốn, trợ cấp, ưu đãi thuế khu vực kinh tế tư nhân. Đồng thời, cần phát huy có hiệu quả vai trò của khu vực kinh tế nhà nước, đặc biệt là doanh nghiệp nhà nước (SOE - State-Owned Enterprise), đây là lực lượng nòng cốt dẫn dắt kinh tế, cung cấp dịch vụ thiết yếu (năng lượng, viễn thông, nước, giao thông, ngân hàng...), để sử dụng các nguồn lực và phân bổ vốn đầu tư cho doanh nghiệp công nghiệp. Nhà nước đã định hướng chiến lược dài hạn, ưu tiên các ngành điện tử, bán dẫn, năng lượng xanh, Quỹ R&D và mục tiêu quốc gia (Dual Circulation) (Daniel Zíper, 2025), tạo lập khung chính sách rõ ràng, cơ hội và động lực cho doanh nghiệp tư nhân phát triển.

Như vậy, định hướng phát triển công nghiệp chế tạo và công nghiệp chế tạo thông minh mang tầm nhìn dài hạn trong các chiến lược quốc gia, (ví dụ: công nghiệp chế tạo thông minh, sản xuất tự động hóa, bán dẫn, năng lượng, luyện kim, nguyên vật liệu, hóa chất để phục vụ cho các ngành sản xuất trong nước. Khu vực kinh tế trong nước (gồm khu vực kinh

tế nhà nước và kinh tế tư nhân) không chỉ phục vụ cho các mục tiêu tăng trưởng, mà còn chỉ định và được tham gia vào các ngành kinh tế chiến lược, được hưởng nhiều cơ chế tài trợ, hỗ trợ, chính sách thuế, tiêu chuẩn kỹ thuật.

Tầm nhìn chiến lược dài hạn này nhằm huy động có hiệu quả các nguồn lực nội sinh, dành dư địa thị trường cho doanh nghiệp trong nước phát triển, tự chủ và luôn đổi mới sáng tạo công nghệ nội sinh. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong công nghệ của doanh nghiệp Việt. Bảo vệ thị trường nội địa tránh những rủi ro từ bên ngoài, hoặc phân tán trong đầu tư. Bởi, nguyên tắc trong phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ đòi hỏi điều kiện bắt buộc và khả năng “tập trung hóa nguồn lực nội sinh và lực lượng doanh nghiệp quốc nội” trong đầu tư phát triển. Từ đó, doanh nghiệp mới có điều kiện sớm trở thành tập đoàn kinh tế vững mạnh.

Thứ hai, xác định thị trường nội địa là lợi thế để tích lũy các nguồn lực cho khu vực kinh tế trong nước.

Nổi bật trong 10 năm vừa qua, thị trường nội địa Trung Quốc đã trở thành trụ cột quan trọng cho tăng trưởng kinh tế, bởi tác động mạnh mẽ cho đầu tư sản xuất, đổi mới, phát triển chuỗi cung ứng, logistics, và các mô hình kinh doanh mới. Đồng thời, cho thấy chiến lược “kép luân chuyển” xác định đúng khu vực kinh tế trong nước là bệ đỡ an toàn để giảm phụ thuộc vào xuất khẩu. Trước sự phát triển lớn mạnh của thị trường nội địa, các doanh nghiệp ngày càng có động lực mạnh mẽ mở rộng đầu tư sản xuất sản phẩm ô tô điện, thiết bị điện tử, hàng xa xỉ, dịch vụ.

Tăng cường nội lực kinh tế trong chiến lược “lưu thông kép”, trong đó nội tiêu (nội vòng) - tức thị trường nội địa - là trụ cột chiến lược để giảm phụ thuộc quá nhiều vào xuất khẩu. Khẳng định phát triển nhu cầu thị trường nội địa, nhằm xây dựng nền kinh tế bền vững, trước những tác động bị ảnh hưởng từ thị trường xuất khẩu gặp khó khăn. Vì quy mô thị trường nội địa là tài sản chiến lược nội sinh, khuyến khích tiêu dùng hàng hóa nội địa, nhất là khu vực công, cần là đầu tàu về sử dụng hàng hóa mang thương hiệu Việt, đẩy mạnh liên kết cung-cầu, tích lũy và tái sản xuất mở rộng, giảm nhập siêu, giảm phụ thuộc vào khu vực FDI. Bởi, nguyên tắc xây dựng nền kinh tế

độc lập tự chủ “không thể phụ thuộc vào sản xuất và xuất khẩu của khu vực FDI, không thể phụ thuộc quá lớn vào xuất khẩu”, mà phải phát triển thị trường nội địa đủ mạnh để hấp thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt, nuôi dưỡng, tích lũy, phát triển doanh nghiệp nội địa.

Thứ ba, vai trò của Nhà nước điều tiết linh hoạt trong các chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tài khóa - tiền tệ, phát triển kết cấu hạ tầng.

Nhà nước tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế theo hướng linh hoạt, nhất là nâng cấp các khu công nghiệp hiện có thành khu công nghiệp sinh thái công nghệ cao; chính sách thuế, chính sách hỗ trợ công nghiệp chế tạo... Tiếp tục tái cơ cấu đầu tư công hiện đại, trái phiếu địa phương, thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt để ổn định, định hướng tăng trưởng; sớm đầu tư điện hạt nhân là điều kiện để giảm giá thành cho sản xuất, đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, phát triển công nghiệp luyện kim, công nghiệp vật liệu, hóa chất... Metro ngầm, hệ thống cảng, để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất nội địa, giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp. Thực hiện các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm đáp ứng yêu cầu nguyên tắc “Nhà nước chủ động định hướng phát triển công nghiệp quốc gia” và nguyên tắc “Nhà nước đóng vai trò quyết định trong hoạch định chiến lược phát triển kết cấu hạ tầng công nghệ quốc gia hiện đại”, phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Thứ tư, thực hiện điều tiết, định hướng bằng các công cụ hành chính và thương mại; thực hiện điều chỉnh chính sách thương mại để hỗ trợ doanh nghiệp trong nước làm chủ, phát triển công nghệ nội sinh

Với các biện pháp như trợ cấp, tiêu chuẩn nội địa hóa, rào cản nhập khẩu có sử dụng chọn lọc nhằm phát triển các ngành công nghiệp chế tạo thông minh. Đồng thời, quản trị rủi ro vĩ mô, can thiệp có chọn lọc để ổn định phát triển những ngành công nghiệp, công nghệ đúng hướng, kích thích đầu tư công, kiểm soát rủi ro nợ, bong bóng bất động sản, khai thác tài nguyên khoáng sản, phá rừng, gây ô nhiễm môi trường sinh thái. Bởi, nguyên tắc phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ không chỉ là “tự chủ sản xuất bằng “Made by Việt Nam, Made in Vietnam” mà còn là tự chủ về tài chính, tránh khủng hoảng bong bóng bất động sản. Thực hiện tốt các công cụ hành chính và

thương mại giúp doanh nghiệp Việt và nền kinh tế quốc gia tránh bị lỗi hệ thống, tránh “bẫy” hiệu quả thấp, “bẫy” bảo hộ thương mại - công nghệ, “bẫy” độc quyền của khu vực FDI với doanh nghiệp Việt. Trước thực tế: tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam năm 2020 là 72,3% và tăng lên 73% năm 2023; năm 2024 là 71,7%; năm 2025 là 77,3% (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026).

Thứ năm, thực hiện chính sách đầu tư, thương mại tác động tích cực để thực hiện chiến lược kép

Chiến lược “Kép luân chuyển” (Dual circulation), ưu tiên củng cố thị trường nội địa, đồng thời vẫn giữ cửa mở cho thương mại, đầu tư quốc tế. Tức là tự chủ kinh tế không phải là đóng cửa, mà là tạo nền tảng nội địa vững chắc để hội nhập hiệu quả. Phát triển thị trường nội địa đóng góp rất lớn vào tăng trưởng GDP, tác động trực tiếp đến chuyển đổi mô hình kinh tế từ “xuất khẩu + đầu tư” sang “tiêu dùng nội địa + đầu tư sản xuất + đổi mới sáng tạo”, giúp nền kinh tế hướng tới tăng trưởng có chất lượng, giữ vững vị thế sản xuất thực chất, thực hiện mục tiêu công nghiệp có hiệu quả “Made by Vietnam” - sản xuất bởi Việt Nam, “Made in Vietnam” - sản xuất tại Việt Nam.

Đây còn là yêu cầu “sản xuất tại Việt Nam và sản xuất cho thế giới”, vừa thực hiện tự chủ công nghệ trong sản xuất quốc nội, vừa phát huy được sức cầu thị trường thế giới và sức cầu nội địa, tạo những xung lực thực chất để doanh nghiệp trong nước không ngừng tái sản xuất và xuất khẩu. Quá trình này tác động thay đổi tư duy chiến lược của nhà quản trị và doanh nghiệp trong nước đầu tư thực chất cho sản

xuất hơn nữa, mọi chính sách thương mại ưu tiên hơn cho sản xuất và thị trường trong nước, nhằm sớm kết thúc cấu trúc tăng trưởng trong suốt thời gian dài cho đến nay chủ yếu dựa vào gia công cho doanh nghiệp FDI tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, bất động sản, đô thị hóa.

4. Kết luận

Khảo cứu kinh nghiệm chiến lược của Trung Quốc về xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trên cơ sở sức mạnh của thị trường nội địa và vai trò của nhà nước, thể hiện qua các chính sách như “Made in China 2025” và chiến lược “Dual circulation” (2020). Bài học có ý nghĩa giá trị đối với Việt Nam là rất lớn, với 5 ý nghĩa giá trị như trên và hàm ý chính sách đối với Việt Nam về phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Bên cạnh đó, cũng cần khẳng định lực lượng trong phát triển nền kinh tế Việt Nam độc lập, tự chủ phải “do doanh nghiệp của người Việt”, “tự chủ về công nghệ nội sinh là trụ cột”. Các chính sách kinh tế đóng vai trò trung tâm trong việc định hướng, hỗ trợ và bảo vệ các mục tiêu công nghiệp chế tạo chiến lược, “chú trọng công nghiệp chế tạo thông minh và công nghiệp hỗ trợ trong sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh cuối cùng”; phát huy vai trò có hiệu quả của thị trường nội địa, khu vực kinh tế tư nhân, duy trì sự ổn định và phát triển của “khu vực sản xuất của doanh nghiệp trong nước” là tối ưu để “đổi mới sáng tạo bền vững”, “Nhà nước kiến tạo và phục vụ”, “thị trường năng động” sớm đạt được những mục tiêu hiện đại hóa, kinh tế tri thức, kinh tế số trong phát triển nền kinh tế quốc gia độc lập, tự chủ ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Nxb. Chính trị Quốc gia, tháng 3/2026, tập I, 323 trang. Hà Nội.
- Nguyễn Thanh Sinh (2024). Chủ trương của Trung Quốc về khoa học công nghệ hiện nay: Tự lực tự cường, AI, bán dẫn và công nghệ xanh. Truy cập tại <https://xhmv.duytan.edu.vn/trang-van-cad2w/chu-truong-cua-trung-quoc-ve-khoa-hoc-cong-7tnmv?utm>.
- Nguyễn Thành Trung (2025). Thay cũ đổi mới ở Trung Quốc. Báo Tuổi trẻ. Truy cập tại <https://cuoituan.tuoitre.vn/thay-cu-doi-moi-o-trung-quoc-20250117112225801.htm?utm>.
- Nguyễn Thị Hạ (2024). Kinh tế Trung Quốc năm 2023 và triển vọng 2024. Truy cập tại <https://itpc.hochiminhcity.gov.vn/-/kinh-te-trung-quoc-nam-2023-va-trien-vong-2024>.

Hữu Hưng (2022). Trung Quốc đạt nhiều thành tựu trong thời đại mới. Báo Nhân dân. Truy cập tại <https://nhandan.vn/trung-quoc-dat-nhieu-thanh-tuu-trong-thoi-dai-moi-post720027.html>.

Dang Hoang Linh and Nguyen Lan Phuong (2022). China's "Dual Circulation" Strategy: Urgent Needs for Greater Economic Self-reliance. *International Journal of China Studies*, 13(2), 215-236.

Daniel Zíper (2025). Mid-year update: Five surprises from China's consumer market. Available at <https://www.mckinsey.com/cn/our-insights/our-insights/mid-year-update-five-surprises-from-chinas-consumer-market>.

Feng Qiyu (2025). All-out efforts aim to lift consumption. Available at <https://www.chinadaily.com.cn/a/202503/27/WS67e4a073a3101d4e4dc2b155.html>

Michael Collins(2021). China's dual-circulation model is a plan for a hostile world but a catchable US. Available at <https://magellaninvestmentpartners.com/insights/chinas-dual-circulation-model-is-a-plan-for-a-hostile-world-but-a-catchable-us/>.

National Development and Reform Commission (NDRC) (2022). Promoting Dual Circulation (policy document). Beijing: NDRC.

Peter Harrold (1993). China: Reform and Development in 1992-93. Available at https://www.researchgate.net/publication/5077634_China_Reform_and_Development_in_1992-93.

Ngày nhận bài: 05/04/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/04/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 05/05/2026

CHINA'S EXPERIENCE AND ITS IMPLICATIONS FOR DEVELOPING AN INDEPENDENT AND SELF-RELIANT ECONOMY IN VIETNAM

● **TRUONG NAM TRUNG**

Ho Chi Minh National Academy of Politics

Email: tntrung99@gmail.com

ABSTRACT:

This study applies scientific abstraction combined with analysis and synthesis of secondary data to examine China's experience in developing an independent and self-reliant economy. The findings highlight the importance of leveraging domestic market strength, enhancing innovation capacity, and ensuring economic security for sustainable national development. Based on these insights, the study proposes policy implications to support Vietnam in building a more independent and resilient economy capable of adapting to global economic fluctuations.

Keywords: self-reliance, experience, market economy, China.